

Indochine Union postale
Us. ch. 1940 Us. ch. 1940
S. ch. 1940 S. ch. 1940

Annuaire Légal
04 00 la ligne de 6 points sur justification
de 9 lettres quelle que soit la page.

Annuaire Commerciale
On trouve à Paris

Đông-Pháp Thời-Báo

NAM THU HAI BU 227
Ngày thứ sáu
12 Décembre 1924

Le Courrier Indochinois

東法時報

BẢO QUẢN

71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nối (Téléphone)
34 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp Thời-Báo
Mỗi năm ... 1800
Năm ... 1800

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư để gửi cho
M. NGUYỄN KIM ĐÌNH

Kho báo và các hàng bán lẻ
100, đường Nguyễn Huệ, S. G.

NHIỀU ĐIỀU PHỦ LẤP GIÁ GIƯƠNG!

Nhiều điều phủ lấp giá giương, người trong một nước thì thương nhau cùng! Đó là một câu ca dao mà người nước ta vẫn truyền tụng. — Xem một câu ấy đủ biết người mình cũng là một giống biết thương đồng-loại; biết nghĩa hiệp-quần; không phải là một loài gò-đá vô-tình; cũng không phải là loài chim-muông không đoàn-thể, vô-tên trông xuống, người ta trong vào; qui-hóa làm thay! Về-vang làm thay!

Trong chi-thể con người, nếu có một chỗ nào u - nhọt, thì toàn-thể đều đau; trong anh-em ba xứ, nếu có chỗ nào bị tai-trung, thì cả nước đều xót, đau-xót lẫn nhau, không phải do cách giao-tế mà là do ở lòng-tâm; cứu-giúp lẫn nhau, không phải do lòng nghĩa-hiệp mà là do tính cốt-nhục; tay dứt ruột xót, là lẽ tự-nhiên; chỉ nghĩ em nung, là việc bổn-phận.

Ba xứ ta đây, xứ Trung-kỳ là một cái dây nối liền hai xứ, khác nhau cái thân nối liền đầu và chân-tay, thân-thể mà yêu-đuối, thì đầu và chân-tay cũng mất hết tình-thần và khí-lực. Cứ trình-độ ngày nay mà xét, thì xứ Trung-kỳ là xứ nghèo nhất; người Trung-kỳ là người tiến-hoà chậm nhất; sau này quốc-tế mở-mang, đối với xứ Trung-kỳ thì đây là đã có một cái trách-nhiệm nặng nề lắm vậy.

Trở lên trên mấy lời đó, còn là những lời hàn-phẩm, chưa ăn nhập với cốt-yếu bài này, cốt-yếu bài này là muốn hô-hào anh em Bắc-kỳ Nam - kỳ mau mau cứu giúp những anh em bị nạn tại Trung-kỳ, cho tờ câu «nhiều điều phủ lấp giá giương» là câu đồng-bào ta vẫn thiết hành-chữ không phải là xảo-ngữ.

Than ôi! Nói đến tình - hình những dân bị nạn tại Trung-kỳ bây giờ, thì không giấy bút nào mà tả ra cho xiết, cha con thì nhọc; vợ chồng thì than; nhà nhà cao cửa rặng, nào ruộng lúa xanh um, mà nay phút chốc đã ra cái cảnh tượng đồng trống nước trong, không nhà không cửa; nhớ vừa ngày nào còn cha dặc con; anh dặc em, kéo đoàn kéo lũ, kẻ ít gói hồng, người vài gói mứt; mà nay mây hôn hời, quần áo xuề - xoang, ríu rít tới chốn đê-đô mà bãi chực Ngô-hoàng, mà tung hô vạn-tuế; cảnh thái-bình chưa trọn thì đã đến cảnh diên - hải lưu-ly; tiếng hoan-hô chưa dứt thì đã đến tiếng kêu la rên khóc.

giúp; hướng chỉ ruột-thịt trong nhà; anh em chung giống; trong khi ta cứu - nhà đoàn-tụ, thì ta nhớ đến kẻ gia - thất phân - ly; khi ta lên ngựa xuống xe, thì ta nhớ đến kẻ tha-phương cầu thực; ta an no mặc tốt, ta nhớ đến kẻ bụng đói cột lạnh; ta chơi - bởi sung - sướng, ta nhớ đến kẻ khổ - số lao - đao; ta là một dân - tộc biết trọng giống-nòi; ta là một húng người có cảm-giác những điều đã thấy. Người chung nhâm-mắc tai-nạn, ta thường phải cứu-giúp luôn-luôn, song gần đây không tại-nạn nào bằng tại-nạn này, thì sự cứu - giúp cũng không hẳn nào bằng lần này. Như xứ Bắc-kỳ thường nam bị lụt, song sự nguy-cấp còn không đến nỗi như Trung-kỳ, vì xứ Bắc-kỳ đầu không được phong - phú, song người Bắc-kỳ đã tận - hóa một cách mau - chóng, thương-mại kỹ-nghệ mở-mang ra nhiều, trong xứ có hội cứu-từ, mỗi khi nơi nào bị lụt, thì tìm cách chèo-cáp, mua-giao chuyên - chở tiện đường, các người trí - thức hào-hết sức. Và chúng mỗi khi lụt rồi, nhờ có nước phủ-sa tắm-rũ-rỉ, nên lúa-mà hoa - màu lại tốt bội-phần, hồng cuộc này bày luôn cuộc khác; chờ như xứ Trung - kỳ thì nước mận ở bề trên lên, mỗi khi lụt rồi, lúa-mà hoa-màu chưa trổ ngay được, công-thương thì bỏ-ngỏ; đường-sá thì cách-trở - dân - tộc ấy lại ở vào địa - vị ấy, tương-cung nguy-hiểm lắm. Nghe đầu đức Kim-thương vừa rồi đã ban cho thần dân miền bị lụt những một ngàn rưỡi bạc. Rằng ơn thành-trạch đời-đạo, vinh-hạnh lắm thay!

Hiện nay trên nhữ Chánh-phủ đã cho phép mở cuộc lạc-quyên, ký-giả không muốn dùng đến câu: «Phước nào lớn bằng phước này» mà chỉ xin nói rằng: «bổn - phận nào cần bằng bổn-phận này!».

Kia những cậu Vương - tôn Công-tử, cũng những hàng quý-khách phú - ông, mỗi khi nghĩ đến muôn đồ một trận cười, không biết có hạnh-nhở đến kẻ đồng-loại đang kêu la thảm - thiết không nhỉ?

Những anh-em bị lụt đối với các ngài như đại - hạn mong mưa; mà nghĩa - vụ các ngài «cứu dân như cứu hỏa». Xin khá nhớ câu:

Nhiều điều phủ lấp giá giương, Người trong một nước thì thương nhau cùng!

NAM-KIỀU

Sự cứu giúp người bị lụt ở Trung-kỳ

Ban Hội-chánh cứu giúp người bị lụt ở Trung-kỳ có cho hay rằng hôm 4 Decembre rồi đây có một tiền bạc đi cứu giúp các tỉnh bị lụt như sau này:

Gửi kỳ như:

Tỉnh Sông-Cầu 4.000 \$
— Qui-Nhơn 3.000
— Faino 2.000
— Quảng-Trị 1.000

Gửi kỳ nh:

Tỉnh Sông-Cầu 15.000 \$
— Qui-Nhơn 10.000
— Quảng-Ngai 1.500
— Faino 2.000
— Thừa-Thiên 1.500
— Quảng-Trị 5.000

Tổng cộng 45.000 \$

Hồ nguyên văn 4 chữ trong

Đ. P. số 226

VIÊN MÀ ĐAM-TIÊN
Hình sanh mang kiếp tội tình gì?
Như khói thanh minh vẫn thế thôi.
Năm đất thương cho người dưới suối.
Bất thì xin chung lúc đang thì.
Tài hoa chung cuộc khổ vô chủ.
Bạc mạng đau lòng phận nữ nhi.
U hiên đôi đũa tương giọt lụy.
Dung lân chưa xót chẳng đành đi.

Hồn Tây-Kiền.

THỰC SANH
Thức-Sinh hoa nguyệt phi bình-sinh.
Bối sắc Kiêu nhi dau diên tình.
Đã biết đá vàng thể với bạn.
Nhưng mà danh giá phải tro minh.
Đang cơn túng thiếu đành rơi giọt.
Lỡ cuộc phụ phan rắng rình tình.
Lòng thao của trao dân, dân phụ.
Phụ đi lại sợ nỗi mang hình.

T. Đ.

Hương truyền

Hoàng-tử Đại-Nam

trở qua Pháp-quốc

Sau mai ngày 9 Decembre, tức 8 giờ 40 phút, quan Toàn-quyền Charles, Hoàng-tử Vinh-Thụy, bà Charles, ông Hoàng Hoài-An mặc sắc phục đơn vi phái tang Hoàng-phụ là ông Hoàng Bửu-Phong, đồng từ giả triều Nam mà trở qua Đại-Pháp. Các quan văn võ Tây-Nam đồng tụ tại nhà giấy xe-lim ở Huế để tiễn hành. Tại đó có treo bông kết tại, có cắm giấp vòng coi rất rực rỡ. Đứng 6 giờ rưỡi, xe-hoàng của Hoàng-thượng vừa tới, có quan Toàn-quyền Charles, quan Khâm-sứ, Hoàng-tử cũng đồng từ giả cùng xe với Hoàng-thượng. Có bốn viên quan ngồi xe máy hơi, mặc sắc-phục xum xít oai-ngời theo hầu hai bên xe Hoàng-thượng.

Khi Hoàng-thượng, Hoàng-tử và các quan vừa bước xuống xe thì có một đạo lính khố xanh và lính Tây-bồng xông lên chào. Hoàng-tử và các quan đồng từ-giã Hoàng-thượng mà lên đường, và Hoàng-thượng cũng chúc cho lộ trình an-bảo. Đứng 7 giờ 5 phút xe-lim rút chạy, Hoàng-thượng và các quan đồng từ-giã theo đến khuất bóng mới phân giã hồi cung.

Quan Khâm-sứ Pasquier và Phu-nhơn, cụ lớn Võ-Liêm, Thượng-thư bộ Tao-tác và M. d'Elloy Quân-lý phòng-văn quan Khâm-sứ đồng đưa Hoàng-tử và các quan ra tới Tourane, mới trở lại.

Xe-lim dụng bên Californie

Mới hôm 4 Decembre rồi đây tại Oakland (Bắc Mỹ - Châu) hai cái xe-lim đụng nhau, chết hết 6 người, 40 người bị bịnh, còn 7 người ngã ngửa. Ấy cũng bởi lái xe máy chuyên xe Sacramento làm cháy mấy cái dấu hiệu (signaux) mà ra.

Trận bão tại Ma-ni

Cũng mới hôm 7 tây này, tại Ma-ni có một trận bão to, hai chiếc tàu Andalusia của Công-ty Ma - ni chìm tại cửa-lao Maestro de Compo gần Mindoro. Ban bè dưới tàu cả thảy là 21 người song vớt được 19 người mà thôi. Còn những gì sức chở dưới tàu đều trôi theo ngọn thủy triều mất hết. Trận bão này lại còn làm cho đứt nhiều đường dây thép là khác nữa.

Tin của phủ Toàn-quyền

Mới đây có tin của phủ Toàn-quyền cho hay rằng chiếc tàu Hưng - Thịnh của M. Sen mới chìm hôm 8 Decembre rồi đây tại sông Lich trai gần Hoàng-Mai và Xích-thố thuộc về tỉnh Kiên-An. Ban bè dưới tàu và tám người hành khách cứu khỏi, duy có ba người chết chìm mà thôi.

Trữ bệnh sang-độc

Quan Tân-ni lương-y Koch ở Detroit (Michigan) bên nước Mỹ mới bị trực xuất ra khỏi hội Lương-y Mỹ-quốc vì nghĩ không chịu cao rao cho thiên - hạ biết cách chích thuốc mà trừ bệnh sang-độc; nhưng chẳng sớm thì muộn, các báo cũng sẽ đăng lên rõ ràng việc ấy cho công chúng biết.

TU HẢI

Đang một lượt hoành lại đáng người. Bởi nghe lời phải chiến đánh thời. Tiểu nhơn Tôn-Hiến toàn mưu thế, Quán tử Từ-Công mắc kế rồi. Thất thế tuy vui ba thước đất, Độc ngàn công toại mấy năm trời. Tung hoành gây nghiệp bán tay trắng, Đố thử ai mà bắt được chơi.

T. Đ.

HỒ TÔN HIẾN

Như tôi xét kỹ tội tình gì?
Vì nước lợi quân kẻ phải thì.
Thắng trận khối tên hao binh tướng,
Dung tiền mào lợi Kiêu nhĩ.
Buồn lời khuyên dụ cho xong mới
Đổ máu thành công có ích chi.
Sắc nước hương trời nên nhớ thử,
Như tôi xét kỹ tội tình gì?

Hồn Hồ-Tôn-Hiến.

Thơ tin văn lai

Quảng-nam, 10-10 Decembre-1924.

Ông Tổng lý Đông-Pháp Thời-Báo,

Chàng tôi thay vì dân bị lụt trong mây tình Trung-kỳ có từ kinh đợt để cảm ơn ông chủ nhơn báo « L. T. T. V. » lấy nghĩa đồng-bào, lấy lòng bát-đi, để một phen rồi cũ-vũ kêu ca về việc nghĩa quên chân tại-nạn cho dân xứ Bắc. Lý cũng như đại-đức của ngài làm cho đồng-bào trong Nam-kỳ động lòng thương-tâm, kể từ người nhiều, cứu dân bị lụt ở Bắc thuở nọ. Ai ai cũng cảm thành đức của ngài.

Hiện nay, phong vận bất trắc, tại nạn không chừng, luôn luôn mây tình ở Trung - kỳ thăm lên cái vực tay trời mới thăm. Sinh dân khổ khổ biết bao! Kể chết rồi tuy là một cách khổ số, mà đã được an, hồi thương cho người còn sống thừa, chịu nỗi khổ, không biết kể! Áo không che cật, cơm không no lòng, con mắt cha, vợ mất chồng, còn cái hi hiệch của dân ta hơn ở trong trận bão lụt này nữa.

Nay ông chủ-nhơn « L. T. T. V. » ngài lại động lòng từ-bi, ra an-tê để, kêu ca để quyền đồng-tiền cứu giúp nữa. Đường tôi, không có gì một dân Trung-kỳ cảm ơn ngài mà thôi, đầu đồng-bào cả trong Nam ngoài Bắc. Thấy đều ca tụng công-dec của ngài biết mấy. Độ lượng khoan-hoàng của ông chủ-nhơn báo « L. T. T. V. » là thế ấy.

Mà báo L. T. T. V. ra bản ngày 6 Decembre, 1897, có một bài đặt tựa là Mỏ lương hải hà, ra on cứu khổ, ông chủ bắt lại không thương người tại nạn, không trọng đến giá-trị của đồng-bào, khi thị quá lời, cho đến kẻ sống thừa này trông đến phải chịu lòng chết đi với cái câu « kẻ công con, người dặc vợ, vãng trời những tiếng rudi xanh... » Thực ông chủ bắt không niệm tình quá nhỉ. Than thay! còn gì để tiễn hành rudi xanh, mà ông chủ bắt bỏ lòng nào lửa cái giống thanh hải giám giết như thế mà đặt tên cho đồng-bào cho đáng? Hay ông tưởng rằng, hồ những người phải con hoạn nạn, đôi lạnh rồi, thì không còn phẩm giá gì là con người, thể diện gì là con Hồng cháu Lạc nữa sao.

Nên chăng tôi xin kính đặt mấy lời, nhữ ông Tổng-lý báo « Đ. P. T. B. » định chánh câu ấy lại giảm và xin ông lấy lòng rộng rãi hiệp cùng ông Tổng-lý báo L. T. T. V. nghĩ thấu đồng-bào sáu tỉnh, niệm tình chường tộc, giúp đỡ gian nguy đồng-bào hạnh thắm!

Một bọn sống thừa.

Lời của đôn-bào. — Câu vãng trời những tiếng rudi xanh mà đồng nghiệp hữu L. T. T. V. dùng mà đối đãi với đồng-bào sống thừa ngoài Trung-kỳ đã có ông Nam-Kiền bình phẩm trong số báo trước rồi.

B. Q.

PHÊ BÌNH BAO GIỚI

Lưu-tính tân-văn số 1899, ra ngày 9 Decembre 1924, bài luận-thuyết « vệ-sanh » có câu rằng: « hiện nay tại Nam-kỳ ta xử nào cũng có lập số vệ-sanh để bảo-tồn sanh mạng cho nhơn-loại ».

Tác giả đặt câu đầu cuối không phù-hiệp, trên nói « hiện nay tại Nam-kỳ ta »; dưới lại nói « bảo-tồn sanh mạng cho nhơn-loại »; nhơn-loại không phải riêng một dân Nam-kỳ ta, thế có phải câu chuyện đầu cuối không phù-hiệp không?

— Trong bài ấy có câu: « Tuy có số vệ-sanh mặc lòng, hết sức lo lắng... ».

Tác giả đặt câu rất buồn cười, trước khi ai đọc câu: « Tuy có số vệ-sanh mặc lòng », thì đã chắc dưới câu đó chữ « nhưng » hay chữ « song », chứ có biết đầu là câu « hết sức lo lắng ». Trống đánh một đằng, múa đi một nẻo, rõ thiệt chán quá!

— Tân-dân báo số 10, ra ngày 6 Decembre 1924, bài « cây mía với nghề làm đường ở Nam-kỳ » có câu rằng: « Ông Tạ-quang-Vinh chạy đàng mui ngày 30 tấn mía ».

Không biết tác-giả nói là đường của

Ây ai tưởng nghĩa đồng-bào!

Khi tôi cầm viết viết bài này thì tất lòng như lửa đốt như kim châm, những tâm đau đớn, tưởng đồng-bào ta ở Bắc mà có chút máu nóng thương-giáo, thương-nỗi, chắc cũng tới bữa đồng tình mà đỡ tay gạt lệ. Chư tôn ơi, có trời đâu biết, đã đành cuộc thế vướng trảm luân, nhưng mà cái nghĩa thật xương xương chứ ví công nên ra tay tế độ.

Nạn lụt ở Trung-kỳ vừa rồi, trong quốc-dân ta ai ai cũng biết, cái khổ cảnh của dân Trung-kỳ hiện giờ trong quốc-dân ta ai ai cũng hay, không k' làm chi đến người đã chết, không k' làm chi đến hạng người con ông cháu cha, lên xe xuống ngựa mà bày giờ sáu quân tám sách tám lăm, minh mảy bày hương sường, hương sảng, chỉ tội nghiệp thay cho những trẻ con mới biết biết biếu biết đi biết chạy mà gặp cảnh cửa ngán nhà nghèo, chẳng nam vợ bắc, trong một lúc mà từ biệt sanh ly, mà cơ hàng bức thiết như thế thì sống sao kham. Than ôi! cũng một kiếp người, hóa công mà đây chắt cho đến nước!

Chư tôn ơi! Có khi nào là tai của chư tôn như vẫn nghe tiếng khóc đoạn trường của con mất cha, vợ xa chồng ấy không? Con mất của chắt con k' khi nào tưởng tượng tới cái cảnh « cửa đờ nhà hư, vườn tàn, ruộng mất, những người con sống sót lui cui đi nhờ từ cái rế, lượm từ hạt thóc ấy không?

Biết đầu ngày trời quan mây tình ở trong này, chẳng là ngày mưa sa gió táp ở Trung-kỳ, biết đầu thì giữa ta nói nói cười cười đây chẳng là thì giờ anh em ở Trung-kỳ kêu rên than khóc. Chư tôn ơi! nhiều điều phủ lấp giá giương, người trong một nước phải thương nhau cùng!

Và lại hiện nay mùa đông đã tới, anh em ta ở trong này khi trời âm ập, cơn ào sấm sảng, có chiều có mền có áo mưa, áo lót, có nệm gấm, nệm bông, thế mà còn có khi phải rung lập cập thay, hướn chi là anh em ta ở Trung-kỳ đã là xứ lạnh hơn, lại vừa bị cơn thiên tai này nữa của nhà đau mà nương dựa, áo quần dàu mà che thân, cơm gạo đã mà dư lòng, chiếu mền dàu mà ấm cật.

Người đầu cây gỗ nghe tới tưởng đồng bào trường thay, hướn chi anh em ta là người có tâm nhiệt thành, sẵn lòng bác ái mà đi nô vông tay, ngơ mồm hay sao? Tôi vẫn biết chư-tôn chắc không khi nào phũ phắc, chắc không khi nào khùng vãi rỗng một mình, sường riêng một mình; cái nghĩa đồng nhọc, đồng vinh, cộng vui, cộng lạc, tưởng chư - tôn không mấy

ông Tạ-quang-Vinh, hay là nói cho mạnh của ông Tạ-quang-Vinh? Nếu sức mạnh của ông Tạ-quang-Vinh được thế thì cũng đã là người mạnh thật đấy nhỉ?

— Lưu-tính Tân-văn số 1899, ra ngày 9 Decembre 1924, bài « Giáo-dinh giáo-dục » có câu: « Bấy giờ đầu cho đồng-trí-dục có phải được đi nữa cũng không làm nên gì lớp lao c'ò đặng ».

Trí-dục là gì? Trí-dục là bởi bị trí khôn, người ta ngoài hai điều dạy, đức thể-dục ra, lại phải cần có trí-dục nữa. Vậy mà tác-giả nói «... đồng-trí-dục có phải được đi nữa... ».

Thi chẳng hay là trí hay ngu? (xếp hời).

« Trong bài ấy lại có câu: « Cho hệ-trọng là nền phong-hóa, căn cội gốc là tánh-đức của mọi người ».

Tác giả đặt câu như người nói một trong giấc ngủ, không liên-tiếp với nhau; mà cũng chẳng ăn nhập vào đâu, như « cho hệ-trọng là nền phong-hóa », cũng « cái gốc là tánh-đức của mọi người »; hai câu ấy có đối-chiến với nhau không? Có nghĩa-lý gì không?

Nam-Kiền.

người là không rành, là không ghi nhớ, thế thì cuộc lạc-quyên ngày nay đâu không chúng tôi kêu rên, chèo cũng được một cái kết quả tốt chứ chẳng không. Thế thì chúng tôi kêu xin đây không phải là kêu xin đồng-bào ta hãy giúp đỡ cho anh em Trung-kỳ, mà là kêu xin đồng-bào ta mau mau « giúp đỡ cho anh em Trung-kỳ ».

Thế thì đồng bào nên mau đi, mau đi, mau bỏ của giúp cho nhau, mau nhả miếng cơm, miếng gạo cho nhau, chắt thành nui, nước chắt thành sông, đồng tay vỗ nên kêu, góp gộp lại thành bão, ta đây không thể đỡ được ngọn thương của Tạo-hóa, chờ ta cũng có thể bị được chũm cho anh em Trung-kỳ, ta đây không thể làm sống lại những người đã chết, chờ ta cũng có thể ngăn được cái chết cho người còn sống.

NGUYỄN-TƯỜNG (Travinh).

Ai là người nghĩa hiệp!

Nạn bão lụt ở Trung-kỳ, tưởng đồng bào ta ai ai cũng biết, nay đôn-bào có tiếp đặng các số lạc-quyên của hội Chánh-Trung-kỳ gọi vào. Vậy từ đây cầu xin đồng bào mau mau ra tay tế độ với kẻ trăm lăm, giúp cho kẻ lười người nhiều để tới tầm nghĩa hiệp.

Càng phát không là phước, phóng-sanh không là phước, của giúp nhau trong lúc này mới thiết là phước cho. Vậy Quí ông Quí bà nào có gói tiền xin gửi cho Đôn-bào, Đôn-bào sẽ biên vào sổ để đăng lên nhật-trình để cho rõ tầm lòng nghĩa hiệp của Quí ông, Quí bà.

Đôn-quân

CUỘC LẠC QUYÊN

GIÚP TRUNG-KỲ BỊ LỤT

Có Nguyễn Thị Thận, chủ tiệm bán Quáo nư ở Saigon. 2.00
Ông Hồ công Vũ, Nghiệp chủ ở đường Tân Hưng số 78 Cuolon. 2.00
Quí Bà giáo viên và Giáo viên hành sự tại Travinh. 15.00
Mme Nguyễn phước Tũn ở Mytho. 2.00

